

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: **61/2019/HS-ST**

Ngày 18 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hội và bà Lê Lưu Hồng Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2019/TLHS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS ngày 06/11/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Như P, sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ 5, khối A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như K và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/10/2010 Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 3 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị cáo đã chấp hành xong bản án và được đương nhiên xóa án; bị bắt tạm giữ từ ngày 04/8/2019 đến ngày 09/8/2019; tại ngoại - có mặt.

Bị hại: Anh Hoàng Bảo A, sinh năm: 1990. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đinh Trọng Q. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 8 năm 2019 Nguyễn Như P chuẩn bị 01 tuốc nơ vít dài khoảng 15cm rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision, BKS: 47B2-19423 (Xe P mượn của anh Đinh Trọng Q, sinh năm 1988, trú tại tổ 3, P. Nghĩa Trung), đi từ phòng trọ của mình đến phòng trọ của anh Hoàng Bảo A (SN 1990, HKTT: Tổ A, phường N), tại tổ dân phố B, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông dùng tuốc nơ vít mở khóa cửa đi vào phòng, lục tung tủ quần áo, lấy trộm 6.000.000đ của anh A cho vào túi áo khoác đang mặc rồi tiếp tục tìm tài sản khác để trộm cắp, nhưng nghe tiếng động sợ bị phát hiện, nên P trèo qua cửa sổ thông gió, trốn ra ngoài, đón taxi về lại phòng trọ của mình.

Đến khoảng 17giờ 00 phút cùng ngày, P quay lại hiện trường để điều khiển chiếc xe mô tô BKS 47B2-194.23 về trả cho anh Quý, thì bị Cơ quan điều tra bắt giữ sau đó P dẫn về phòng trọ của mình để thu giữ số tiền trên.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 6.000.000 đồng;
- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision, BKS 47B2-194.23.

Tại bản cáo trạng số: 61/CTr-VKS ngày 23/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Như P về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Như P về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Nguyễn Như P phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Như P từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng **cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng.**

Về hình phạt bổ sung: Do Nguyễn Như P đang sống cùng bố mẹ, không có tài sản riêng, bị cáo chưa có thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ các điều 47, 48 của BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS):

Chấp nhận ngày 03/10/2019 Cơ quan CSĐT – Công an thị xã Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 6.000.000đ cho anh Hoàng Bảo A, trả 01 chiếc xe mô tô BKS 47B2-194.23 cho anh Đinh Trọng Q là các chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với chiếc tuốc nơ vít, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Như P đã vứt bỏ trên đường về lại phòng trọ, Cơ quan CSĐT- công an thị xã Gia Nghĩa tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề nghị xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Bảo A không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 8 năm 2019, tại tổ A, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của anh Hoàng Bảo A, bị cáo Nguyễn Như P đã lén lút, bí mật dùng tước nơ vít mở khóa cửa đi vào phòng, mở tủ quần áo, lấy trộm 6.000.000 đồng tiền mặt của anh A.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Như P về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, vì lòng tham tư lợi cá nhân nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của anh Hoàng Bảo A. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về các tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị hại có đơn xin bãi nại

và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, thấy rằng bị cáo Nguyễn Như P có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được tự học tập, cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo Nguyễn Như P đang sống cùng bố mẹ, không có tài sản riêng, bị cáo chưa có thu nhập ổn định. Vì vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Như P.

[7] *Về vật chứng của vụ án*: Đối với số tiền 6.000.000đ và 01 chiếc xe mô tô BKS 47B2-194.23 qua điều tra xác định số tiền 6.000.000đ là tài sản thuộc sở hữu của anh Hoàng Bảo A và chiếc xe mô tô BKS 47B2-194.23 là tài sản thuộc sở hữu anh Đinh Trọng Q sau khi đã mua lại của bị cáo P có xác nhận của chính quyền địa phương. Ngày 03/10/2019 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 951 trả lại số tiền trên cho anh Hoàng Bảo A và trả lại chiếc xe máy cho anh Đinh Trọng Q là các chủ sở hữu hợp pháp cần chấp nhận.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại phần tài sản trộm cắp, nay bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với anh Đinh Trọng Q, không biết bị cáo P mượn xe mô tô BKS 47B2-194.23 để thực hiện hành vi phạm tội, nên không đề cập xử lý.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Như P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Như P 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/11/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Như P cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Như P thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ các điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Chấp nhận ngày 03/10/2019 Cơ quan CSĐT - Công an thị xã Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 951 trả lại 6.000.000đ cho anh Hoàng Bảo A; trả 01 chiếc xe mô tô BKS 47B2-194.23 cho anh Định Trọng Q, là các chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Như P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA thị xã Gia Nghĩa;
- Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã Gia Nghĩa;
- UBND phường T thành phố B;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án; Hồ sơ THA HS; Văn phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Phạm Văn Phiếm